

Số: 21 /2022/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 31 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

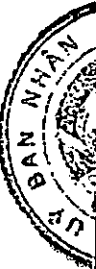
*Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 90/TTr-STTTT ngày 14/10/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/11/2022.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc sở, Thủ trưởng ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Thái Bình;
- Đài PTTH Thái Bình;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**HỦ TỊCH**



**Nguyễn Khắc Thận**





## **QUY CHẾ**

**Quản lý vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

### **Chương I**

## **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình được tạo thành trên cơ sở Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Bình bao gồm các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã; các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

1. Bảo đảm các nguyên tắc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, các nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Việc quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình tuân thủ các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giao dịch

điện tử, an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước và các quy định khác có liên quan, bảo đảm việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

3. Nội dung thông tin được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình phải chính xác, rõ ràng, cập nhật liên tục theo quy định; các trường thông tin theo mẫu thống nhất, đơn giản, thuận tiện, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí của tổ chức, cá nhân khi sử dụng.

4. Việc khai thác, sử dụng lại thông tin của tổ chức, cá nhân trong thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân.

5. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối thông suốt, liên tục với Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm vận hành 24/7.

**Điều 4. Những hành vi không được làm của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính**

Tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính không được thực hiện các hành vi bị cấm quy định tại Điều 9 Luật Giao dịch điện tử năm 2005, Điều 12 Luật Công nghệ thông tin năm 2006, Điều 7 Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, Điều 8 Luật An ninh mạng năm 2018, Điều 5 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018 và các quy định tại các khoản 2 và 3 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**Điều 5. Thông tin cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

1. Danh mục dữ liệu dùng chung phục vụ giải quyết thủ tục hành chính được kết nối, chia sẻ từ Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

2. Thông tin hướng dẫn về việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

3. Thông tin, thông báo về tiếp nhận, trả kết quả, hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, về tình hình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

4. Thông tin về đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính; khảo sát sự hài lòng của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính.



5. Thông tin báo cáo, số liệu, thống kê liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

6. Thông tin cơ quan chủ quản, quản lý, duy trì hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thông tin liên hệ của cán bộ tiếp nhận hồ sơ của từng cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; thông tin đường dây nóng, tổng đài dịch vụ công của tỉnh.

7. Thông tin về thanh toán phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính.

8. Thông tin về dịch vụ bưu chính công ích trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

## Chương II

### QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC, SỬ DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH THÁI BÌNH

#### Điều 6. Đăng ký tài khoản

1. Tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản giao dịch điện tử tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình hoặc đăng ký, xác thực tài khoản giao dịch điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg và thực hiện quy định về tài khoản định danh điện tử theo Điều 18 Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg.

2. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình chỉ được thực hiện khi hồ sơ được gửi từ tài khoản đã đăng ký.

#### Điều 7. Đăng nhập tài khoản và nộp hồ sơ điện tử

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản đã đăng ký thành công, đăng nhập vào địa chỉ Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc địa chỉ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình (<https://dichvucong.thaibinh.gov.vn>) để thao tác thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử gửi đến cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. Đối với các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh chưa cung cấp, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tổ chức, cá nhân đăng nhập vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình để thao tác.

2. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ điện tử, kê khai mẫu đơn, tờ khai điện tử thực hiện theo yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP. Việc chuyển đổi giấy tờ, tài liệu của tổ chức, cá nhân sang bản điện tử để nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải

quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình được các cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo hình thức cấp bản sao điện tử có giá trị pháp lý theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

3. Sau khi hoàn thành chuẩn bị hồ sơ, mẫu đơn, tờ khai điện tử, tổ chức, cá nhân gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận thông qua chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình. Các thông tin, dữ liệu sau khi được ghi nhận để giải quyết thủ tục hành chính lần thứ nhất, tổ chức, cá nhân chủ động lưu trữ thông tin theo quy định vào Kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân để tái sử dụng khi thực hiện các thủ tục hành chính trong các lần sau đó theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

4. Tổ chức, cá nhân sửa đổi, bổ sung thông tin hồ sơ điện tử thực hiện thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 12 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

### **Điều 8. Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính**

Công chức, viên chức của các cơ quan có thẩm quyền và nhân viên của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích được phân công tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính ngoài việc thực hiện các quy định trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5, khoản 9, khoản 10 Điều 1 của Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, thực hiện thêm một số nhiệm vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo khoản 11 Điều 1 của Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 9. Tra cứu tình trạng hồ sơ thủ tục hành chính**

Tổ chức, cá nhân sau khi nộp hồ sơ thủ tục hành chính, được cơ quan giải quyết thủ tục hành chính tiếp nhận có thể tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ qua:

a) Tra cứu trực tuyến qua mã số hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

b) Tra cứu mã số hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã.

### **Điều 10. Thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết thủ tục hành chính**

Việc thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP; quy định về thanh

toán trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia theo Chương V của Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 11. Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

1. Tổ chức, cá nhân có tài khoản để thực hiện các giao dịch trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình thì được cung cấp một Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân.

2. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm bảo quản thông tin tài khoản, mật khẩu tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình để khai thác sử dụng dữ liệu điện tử được lưu giữ trên Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 12. Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử**

Việc lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và khoản 11 Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

**Điều 13. Chuyển đổi hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử ra văn bản giấy**

Việc chuyển đổi hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử ra văn bản giấy được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình, đảm bảo theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

**Điều 14. Quy định đối với Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

1. Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình được tích hợp, dùng chung với Hệ thống phản ánh, kiến nghị trên Công Dịch vụ công quốc gia.

2. Quy trình tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại Chương VI Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg.

**Chương III**

**KIỂM SOÁT VIỆC CUNG CẤP THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH THÁI BÌNH**

**Điều 15. Nội dung kiểm soát việc cung cấp thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

Việc cung cấp thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình được kiểm soát về nghiệp vụ và về kỹ thuật trong quá trình xây dựng và vận hành theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 20 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

**Điều 16. Lựa chọn nhóm thủ tục hành chính và thủ tục hành chính để thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.**

Các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính được ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử nếu đáp ứng ít nhất một trong các loại tiêu chí sau:

- a) Có số lượng hồ sơ phát sinh nhiều, tần suất giao dịch lớn;
- b) Có các thành phần hồ sơ, dữ liệu đầu vào đã được cơ quan nhà nước số hóa và sẵn sàng cho việc kết nối, chia sẻ;
- c) Có nhiều thành phần hồ sơ, dung lượng hồ sơ điện tử thực hiện thủ tục hành chính lớn;
- d) Có liên quan đến nhau thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan giải quyết thủ tục hành chính;
- đ) Liên quan đến thẩm quyền giải quyết của nhiều phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc, địa phương trong cơ quan giải quyết thủ tục hành chính;
- e) Ưu tiên triển khai trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 17. Lập danh mục thủ tục hành chính thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

Hàng năm các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính tại Điều 21, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Điều 16 Quy chế này; đề xuất danh mục thủ tục hành chính đảm bảo các điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, đối tượng chịu tác động và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định, trong đó xác định rõ thời gian, lộ trình thực hiện và việc xây dựng, vận hành, khai thác.

**Điều 18. Quy trình tổ chức xây dựng và thực hiện giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện thủ tục hành chính thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

1. Các sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan rà soát Danh mục thủ tục hành chính thực hiện trên môi trường điện tử theo các giải pháp quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.



2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

a) Trên cơ sở quy trình nội bộ, quy trình điện tử đã được phê duyệt và được thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình đối với từng thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã bảo đảm áp dụng chung thống nhất, thực hiện các giải pháp kỹ thuật nâng cấp cấu hình thủ tục hành chính theo mức độ dịch vụ công trực tuyến đã được phê duyệt, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về giao diện, truy cập, tương tác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, lưu trữ, bảo mật theo quy định;

b) Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình và hỗ trợ các đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Chương IV Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg.

**Điều 19. Rà soát, đánh giá việc cung cấp thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

1. Việc cung cấp thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình cần phải được tổ chức rà soát, đánh giá để làm cơ sở cho việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung có liên quan, góp phần ngày càng nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác rà soát, đánh giá việc cung cấp dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 20. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tổng hợp báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất của các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thực hiện phân quyền tài khoản cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã, phường, thị trấn trên Cổng Dịch vụ

công quốc gia để cán bộ tạo tài khoản cho công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Chủ trì, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình, chuẩn hóa quy trình và hỗ trợ thiết kế biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

### **Điều 21. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Quản trị Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình bảo đảm hoạt động thông suốt, an toàn, ổn định.

2. Chủ trì cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong xử lý hồ sơ thủ tục hành chính.

3. Đảm bảo các tiêu chí, chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình theo quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tiêu chí, chức năng, tính năng kỹ thuật của Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh để phục vụ tốt cho công tác giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

4. Phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các phương án, giải pháp kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin do Bộ, ngành, Trung ương triển khai để phục vụ hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; chỉnh sửa các chức năng, khắc phục lỗi, sự cố (nếu có) của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình theo yêu cầu thống nhất chung của các cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

5. Phối hợp với Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, hoàn thiện chức năng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

6. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường truyền thông đối với các hoạt động trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

7. Thông báo bằng văn bản cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng hệ thống trước khi tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp, cập nhật phiên bản Hệ

thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình. Bảo đảm tính toàn vẹn cơ sở dữ liệu trước và sau bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp, cập nhật phiên bản mới.

8. Thường xuyên nghiên cứu, tổng hợp khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình khai thác, sử dụng để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, nâng cấp các chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

## **Điều 22. Trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính**

1. Theo phạm vi thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và thường xuyên theo dõi việc cập nhật, công khai thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình theo quy định.

2. Đảm bảo cập nhật đầy đủ 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình; hướng dẫn, yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan tham gia giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phải thao tác, cập nhật đầy đủ quy trình các bước trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

3. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông trong quá trình khai thác sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình để đảm bảo việc cập nhật quy trình điện tử, công khai thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của cơ quan, đơn vị được diễn ra thông suốt, an toàn, hiệu quả.

4. Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định của pháp luật chuyên ngành, phù hợp với môi trường, điều kiện lưu trữ điện tử và các quy định có liên quan của pháp luật về lưu trữ.

5. Chỉ đạo quán triệt công chức, viên chức, nhân viên về trách nhiệm và các hành vi không được làm khi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

6. Thực hiện chấp nhận giá trị pháp lý của bản sao điện tử từ bản chính; chấp nhận văn bản giấy được chuyển đổi từ hồ sơ, kết quả điện tử đã đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

7. Thông tin, tuyên truyền để tổ chức, cá nhân biết về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, địa phương mình.

8. Tham mưu chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến như giảm thời gian xử lý hồ sơ, giảm lệ phí nếu thực hiện thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến.

9. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ. Thời gian báo cáo và chốt số liệu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và báo cáo đột xuất về tình hình sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình theo yêu cầu; đồng thời phản ánh, thông tin kịp thời những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình sử dụng gửi về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

### **Điều 23. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin được khai báo trong việc đăng ký tài khoản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình, chỉ sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình cho các mục đích hợp pháp và phải chịu trách nhiệm về mọi hoạt động được thực hiện bằng tài khoản của mình.

2. Quản lý tài khoản, giữ bí mật thông tin tài khoản, mật khẩu của mình, trường hợp bị mất, bị đánh cắp hoặc phát hiện có người sử dụng trái phép tài khoản của mình, phải thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý và vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình.

3. Chịu trách nhiệm đối với tất cả các nội dung do tổ chức, cá nhân gửi, đăng ký, cung cấp khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và các tiện ích khác trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình và phải có trách nhiệm đối với các bên có liên quan khác.

4. Thực hiện các yêu cầu của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính và nộp phí, lệ phí (nếu có) theo quy định của pháp luật đối với từng loại thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

5. Cho phép Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Bình chia sẻ thông tin đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục

hành chính tỉnh Thái Bình để thực hiện các dịch vụ liên quan theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân hoặc theo quy định của pháp luật.

**Điều 24. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các Giám đốc sở, Thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trong toàn cơ quan, đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh, thông tin kịp thời (bằng văn bản) về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh./.